TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN CHẤN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205 /2017/QĐST- HNGĐ	*Văn Chấn, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: chị Hoàng Thị L, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ dân phố 02, thị trấn nông trường T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: anh Hà Minh G, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 06, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị L và anh Hà Minh G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Anh Hà Minh G trực tiếp nuôi dưỡng con Hà Hoàng Linh Đ, sinh ngày 01/02/2015. Chị Hoàng Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi

ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: chị Hoàng Thị L nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số: AA/2013/03982 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Chị L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký đóng dấu)

Đào Thị Minh Hải